

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lóp: **TML23B2**

Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MH04226**Học kỳ: **02**

Tên MH/MĐ: **Tiếng anh**

Số TC: 4

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2					Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MB
1	2355202054006	Quách Trường	An	13/09/2008			0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
2	2355202054007	Nguyễn Tuấn	Duy	15/07/2008			9	6.0	7.0	6.0	5.0		8.5		7.6
3	2355202054008	Lâm Thành	Đạt	10/06/2008			10	7.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	1.1
4	2355202054009	Quang Hải	Đăng	30/08/2008			10	7.0	6.0	7.0	6.0		6.0		6.4
5	2355202054010	Trần Toàn	Đăng	20/10/2007			4	4.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.5
6	2355202054012	Nguyễn Minh	Hiếu	09/04/2008			8	5.0	9.0	4.0	4.0		6.8		6.4
7	2355202054013	Nguyễn Văn Trung	Hiếu	09/04/2008			0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
8	2355202054015	Nguyễn Nhật	Khánh	08/01/2008			0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
9	2355202054016	Trần Anh	Khoa	09/08/2008			9	6.0	7.0	7.0	8.0		8.8		8.2
10	2355202054017	Đoàn Chiu Giang	Kiệt	19/11/2008			10	4.0	6.0	6.0	5.0		5.0		5.3
11	2355202054019	Trần Trương Bảo	Long	24/12/2008			6	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.3
12	2355202054020	Trần Văn	Luân	01/03/2008			0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
13	2355202054023	Nguyễn Hữu	Phúc	16/03/2008			10	8.0	8.0	8.0	8.0		8.0		8.1
14	2355202054024	Trịnh Vinh	Quang	18/11/2008			0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
15	2355202054026	Nguyễn Hồng	Quân	05/04/2007			0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
16	2355202054027	Lê Văn	Quý	25/01/2008			5	5.0	5.0	5.0	5.0		7.3		6.4
17	2355202054029	Đặng Lê Thế	Sang	28/03/2008			10	9.0	9.0	10.0	9.0		9.8		9.6
18	2355202054030	Đoàn Minh	Sáng	21/04/2007			9	0.0	0.0	4.0	0.0		0.0	0.0	0.8
19	2355202054031	Trần Tín	Sử	17/11/2008			10	8.0	7.0	8.0	8.0		9.5		8.9
20	2355202054032	Nguyễn Phát	Tài	21/06/2007			9	8.0	6.0	9.0	8.0		9.0		8.6
21	2355202054034	Nguyễn Quốc	Thái	05/09/2008			7	6.0	7.0	7.0	6.0		7.3		7.0
22	2355202054035	Nguyễn Quốc	Thái	29/06/2008			9	6.0	8.0	7.0	5.0		7.5		7.2
23	2355202054036	Phùng Thanh	Thái	14/12/2008			8	5.0	5.0	7.0	5.0		5.0		5.3
24	2355202054037	Trần Quốc	Thái	02/08/2008			0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
25	2355202054038	Bùi Tuấn	Thanh	15/01/2008			8	4.0	6.0	5.0	5.0		5.0		5.1
26	2355202054039	Ngô Hồ Phú	Thiện	12/11/2008			10	5.0	6.0	6.0	5.0		7.0		6.6

Châu Đốc, ngày 18 tháng 6 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trịnh Bửu Uyển